

Số: 88 /CĐCYT

V/v: Hướng dẫn công tác thi đua khen  
thưởng năm 2017

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: Công đoàn cơ sở trực thuộc

Căn cứ Công văn số 82 /CĐN ngày 23 tháng 02 năm 2017 của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam về việc sửa đổi một số nội dung quy chế khen thưởng 176;

Căn cứ Quyết định số 176 /QĐ -CĐN ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam về việc ban hành Quy định khen thưởng của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 445 /QĐ -CĐN ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam về việc ban hành tiêu chuẩn và thông số chấm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;

Căn cứ Công văn số 146 /HD -CĐN ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam về việc hướng dẫn đăng ký, phân bổ số lượng cờ thưởng và kiểm tra thi đua năm 2017.

Để chuẩn bị cho công tác thi đua khen thưởng cuối năm 2017, Ban Thường vụ Công đoàn Cục Y tế Giao thông vận tải yêu cầu Công đoàn cơ sở trực thuộc thực hiện tốt một số nội dung sau:

**I. Công đoàn cơ sở chấm điểm** theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở năm 2017 (*Kèm theo*), tự kiểm tra, chấm điểm theo từng thông số.

**II. Công đoàn cơ sở họp khen thưởng bình xét công khai**, theo tiêu chuẩn khen thưởng tại Công văn số 82 /CĐN ngày 23 tháng 02 năm 2017 của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam về việc sửa đổi một số nội dung quy chế khen thưởng 176 và Quyết định số 176 /QĐ -CĐN ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam về việc ban hành Quy định khen thưởng của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam.

### **III. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của Công đoàn**

#### **A. Các danh hiệu thi đua**

**1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:** “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”.

**2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:**

- “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn”.

- “Cờ thi đua Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam”.

- “Công đoàn cơ sở vững mạnh”.

- “Tổ Công đoàn xuất sắc”.

## **B. Các hình thức khen thưởng**

1. Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn Cục Y tế Giao thông vận tải tặng cho các tập thể và cá nhân (*Báo cáo thành tích năm 2017*).

2. Bằng khen Ban Chấp hành Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam tặng cho các tập thể và cá nhân (*Báo cáo thành tích 2 năm: 2016-2017*).

3. Các hình thức khen thưởng khác thực hiện theo Công văn số 82 /CDN ngày 23 tháng 02 năm 2017 của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam về việc sửa đổi một số nội dung quy chế khen thưởng 176 và Quyết định số 176 /QĐ - CDN ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam về việc ban hành Quy định khen thưởng của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam.

## **C. Tiêu chuẩn xét tặng các hình thức khen thưởng**

### **1. Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn Cục Y tế GTVT:**

1.1. Giấy khen để tặng cho *cá nhân* đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

b. Là điển hình tiên tiến của đơn vị.

1.2. Giấy khen để tặng cho các *tập thể* đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Công đoàn được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

b. Là tập thể tiêu biểu của cơ quan, đơn vị.

### **2. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn GTVT Việt Nam:**

2.1. Bằng khen Ban Chấp hành Công đoàn GTVT Việt Nam xét tặng cho *cá nhân* đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn, là gương tốt trong công nhân, viên chức, lao động của ngành.

b. Hai năm liên tục (Tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt danh hiệu đoàn viên Công đoàn xuất sắc; đã được tặng giấy khen của Công đoàn Cục.

2.2. Bằng khen Ban Chấp hành Công đoàn GTVT Việt Nam xét tặng cho *tập thể* đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a. Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn do Công đoàn ngành tổ chức.

b. Năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Giấy khen của Công đoàn Cục và năm đề nghị khen thưởng tập thể Công đoàn được đánh giá chất lượng hoạt động Công đoàn xếp loại vững mạnh trở lên.

2.3. Số lượng Bằng khen Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam xét tặng hàng năm cho **tập thể** không quá **30%** tổng số Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên cơ sở;

Số lượng Bằng khen Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam tặng cho  **cá nhân** không quá **1%** tổng số đoàn viên.

**D. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm 02 bộ và mỗi bộ có:**

1. Tờ trình của Ban Chấp hành Công đoàn kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
2. Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;
3. Báo cáo thành tích của cá nhân và tập thể (Có xác nhận của Chủ tịch Công đoàn, riêng Chủ tịch Công đoàn phải có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị);
4. Biên bản họp và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua khen thưởng Công đoàn đơn vị.

*Hồ sơ khen thưởng gửi về Công đoàn Cục Y tế Giao thông vận tải trước ngày 05 tháng 12 năm 2017.*

Ban Thường vụ Công đoàn Cục Y tế Giao thông vận tải, yêu cầu Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở chấm điểm của đơn vị gửi về Công đoàn Cục trước ngày 10/11/2017, Công đoàn Cục sẽ có kế hoạch kiểm tra toàn diện hoạt động của các Công đoàn cơ sở và thẩm định lại kết quả chấm điểm của đơn vị, để làm cơ sở cho Ban Thường vụ Công đoàn Cục xem xét Thi đua Khen thưởng năm 2017.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thông tin nội bộ;
- Lưu: VPCĐ.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Hồng Dung**

**NỘI DUNG KIỂM TRA**  
**ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ NĂM 2017**  
**(ÁP DỤNG CĐCS TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP)**

*Ban hành kèm theo Công văn số: 88 /CĐCYT ngày 18 tháng 10 năm 2017  
của Ban Thường vụ Công đoàn Cục Y tế GTVT*

STT	Nội dung	Điểm chuẩn	Tự chấm	Điểm kiểm tra
<b>I. Tiêu chuẩn 1: Công đoàn đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và tham gia quản lý:</b>		<b>35</b>		
1.	Tham gia với thủ trưởng hoặc người đứng đầu đơn vị xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị.	0-5		
2.	Hàng năm phối hợp với thủ trưởng hoặc người đứng đầu đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đúng thời hạn; thực hiện, công khai những việc NLD được biết theo quy định của pháp luật.	0-5		
3.	Hướng dẫn, tư vấn cho viên chức, NLD giao kết và chấm dứt hợp đồng làm việc, HĐLĐ với người đứng đầu đơn vị theo quy định của pháp luật; có 100% viên chức, NLD đang làm việc tại đơn vị được giao kết hợp đồng làm việc và HĐLĐ bằng văn bản (không tính số lao động làm công việc tạm thời có thời hạn dưới 3 tháng).	0-5		
4.	Giám sát thực hiện đầy đủ chế độ chính sách với NLD và các bản hợp đồng làm việc và hợp đồng lao động; tham gia giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động; không để xảy ra đơn thư vượt cấp trái quy định.	0-4		
5.	Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa BCH Công đoàn và người đứng đầu đơn vị.	0-5		
6.	Phối hợp với người đứng đầu đơn vị phát động, tổ chức các phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực (có nội dung và kết quả cụ thể).	0-5		
7.	Tham gia cải tiến lề lối làm việc, cải thiện điều kiện làm việc; nâng cao chất lượng công tác và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.	0-3		

8.	Tham gia xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện có hiệu quả nội quy, quy định, quy chế tiền lương, tiền thưởng, chi tiêu nội bộ, khen thưởng, kỷ luật của đơn vị.	0-3		
<b>II. Tiêu chuẩn 2: Xây dựng tổ chức Công đoàn:</b>		<b>35</b>		
1.	Có 95% trở lên số NLD gia nhập Công đoàn.	0-5		
2.	Có 100% cán bộ Công đoàn mới được bầu lần đầu được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác Công đoàn.	0-5		
3.	Có 70% trở lên số tổ Công đoàn, Công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (nếu có) được xếp loại vững mạnh.	0-5		
4.	Việc kiện toàn và công nhận các chức danh từ tổ phó Công đoàn trở lên, có quyết định bằng văn bản của BCH hoặc BTV CĐCS và quản lý hồ sơ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.	0-3		
5.	Xây dựng, triển khai kế hoạch hoạt động của CĐCS có hiệu quả; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt BCH, BTV, UBKT theo quy định; có quy chế chi tiêu nội bộ, khen thưởng, thăm hỏi, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đối với cán bộ CĐCS.	0-5		
6.	Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp BCH, BTV, UBKT theo quy định và quản lý cán bộ, đoàn viên Công đoàn bằng sổ hoặc trên máy vi tính.	0-2		
7.	Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính Công đoàn tại hội nghị BCH; công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại hội nghị Công đoàn của đơn vị theo quy định của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.	0-2		
8.	Hoàn thành dự toán thu chi tài chính và nộp nghĩa vụ lên Công đoàn cấp trên (nếu có); thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên, NLD. Không vi phạm kỷ luật sử dụng, quản lý tài chính công đoàn.	0-5		
9.	Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, NLD và báo cáo định kỳ với Công đoàn cấp trên.	0-3		

<b>III. Tiêu chuẩn 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác:</b>		<b>20</b>		
1.	Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và NLD chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Công đoàn; chấp hành nội quy, quy chế, quy định của đơn vị có liên quan đến đoàn viên và NLD (có nội dung cụ thể).	0-5		
2.	Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị buộc thôi việc; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực, trù trừ hợp do đơn vị phát hiện. Không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tệ nạn xã hội.	0-5		
3.	Tham gia với người đứng đầu đơn vị thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề đối với NLD, xây dựng đời sống văn hóa trong đơn vị.	0-4		
4.	Vận động đoàn viên, NLD hỗ trợ nhau trong công việc và tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.	0-4		
5.	Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.	0-2		
<b>IV. Điểm thưởng (Chỉ cho điểm thưởng khi CĐCS có những thành tích đặc biệt trong các nội dung sau):</b>		<b>10</b>		
1.	Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho NLD so với quy định của pháp luật; được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao, chọn làm đơn vị tiêu biểu.	0-2		
2.	Tổ chức thực hiện tốt đối thoại định kỳ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, là điển hình để các đơn vị khác học tập.	0-2		
3.	Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình để các đơn vị khác học tập.	0-2		
4.	Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở và cơ quan, đơn vị.	0-2		
5.	Có thành tích xuất sắc trong các công tác trọng tâm đặc thù do Công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo, phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, các hoạt động xã hội, từ thiện.	0-2		

- **Thang điểm: Tổng cộng = 100 điểm**

Tiêu chuẩn 1: 35 điểm;

Tiêu chuẩn 2: 35 điểm;

Tiêu chuẩn 3: 20 điểm;

Điểm thưởng: 10 điểm.

- **Chất lượng hoạt động CĐCS được xếp 04 mức phân loại như sau:**

**1. Công đoàn cơ sở xếp loại vững mạnh:** Là những CĐCS có tổng số điểm đạt 85 điểm trở lên, đồng thời có đủ các điều kiện sau đây:

- Có các quy chế dân chủ ở cơ sở; có tập hợp ý kiến đoàn viên kiến nghị với cơ quan chức năng Nhà nước (hoặc thông qua Công đoàn cấp trên);

- Không để xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;

- Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;

- Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức là cán bộ chủ chốt vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

- Không có tiêu chuẩn nào chấm đạt dưới 50% tổng số điểm.

*\* Những CĐCS xếp loại vững mạnh đạt từ 95 điểm trở lên được bình xét lựa chọn để khen thưởng hoặc đề nghị các hình thức khen thưởng.*

**2. Công đoàn cơ sở xếp loại khá:** Là những CĐCS đạt từ 70 điểm đến dưới 85 điểm và những CĐCS đạt 85 điểm trở lên, nhưng không được xếp loại vững mạnh do không có đủ các điều kiện quy định tại Điểm 1 nêu trên.

**3. Công đoàn cơ sở xếp loại trung bình:** Là những CĐCS đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

**4. Công đoàn cơ sở xếp loại yếu:** Là những CĐCS đạt dưới 50 điểm.

**NỘI DUNG KIỂM TRA**  
**ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ NĂM 2017**  
**(ÁP DỤNG CĐCS TRONG CÁC ĐƠN VỊ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC)**

*Ban hành kèm theo Công văn số: 88 /CĐCYT ngày 18 tháng 10 năm 2017  
của Ban Thường vụ Công đoàn Cục Y tế GTVT*

STT	Nội dung	Điểm chuẩn	Tự chấm	Điểm kiểm tra
<b>I. Tiêu chuẩn 1: Công đoàn đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và tham gia quản lý:</b>		<b>35</b>		
1.	Đại diện cho tập thể người lao động (NLĐ) xây dựng các nội dung thương lượng tập thể có hiệu quả với người sử dụng lao động (NSDLĐ) nhằm xác lập các điều kiện lao động mới, làm căn cứ ký kết thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) đạt được những điều khoản có lợi hơn cho NLĐ so với quy định của pháp luật; làm tốt công tác đánh giá chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT hàng năm; giám sát thực hiện có hiệu quả nội dung TULĐTT.	0-5		
2.	Tham gia với NSDLĐ xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ ở doanh nghiệp; thực hiện công khai những việc NLĐ được biết theo đúng quy định của pháp luật; phối hợp tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc và tổ chức hội nghị NLĐ hàng năm đúng quy trình, đạt hiệu quả.	0-5		
3.	Tham gia với NSDLĐ xây dựng và giám sát thực hiện các nội quy, quy định; định mức lao động; đơn giá tiền lương; quy chế trả lương, thưởng; quy chế khen thưởng, kỷ luật.	0-5		
4.	Tham gia giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện làm việc nhằm nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho NLĐ; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách với NLĐ theo quy định của pháp luật.	0-5		
5.	Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành (BCH) Công đoàn và NSDLĐ. Phát động, tổ chức các phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực (có nội dung và kết quả cụ thể).	0-5		



6.	Giám sát thực hiện hợp đồng lao động (HĐLĐ) và hướng dẫn, tư vấn cho NLD giao kết và chấm dứt HĐLĐ với NSDLĐ đúng quy định của pháp luật; có 100% lao động làm việc tại doanh nghiệp được giao kết HĐLĐ bằng văn bản (không tính số lao động làm công việc tạm thời có thời hạn dưới 3 tháng).	0-3		
7.	Phối hợp với NSDLĐ thực hiện và giám sát việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động, không để xảy ra tai nạn lao động nặng do lỗi chủ quan của NLD và NSDLĐ.	0-4		
8.	Tham gia giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động; không để xảy ra ngừng việc tập thể trái pháp luật; không để xảy ra đơn thư vượt cấp; tổ chức và lãnh đạo đình công (nếu có) đúng pháp luật.	0-3		
<b>II. Tiêu chuẩn 2: Xây dựng tổ chức Công đoàn:</b>		<b>35</b>		
1.	Có 95% trở lên số NLD gia nhập Công đoàn.	0-5		
2.	Có 70% trở lên số tổ Công đoàn, Công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (nếu có) được xếp loại vững mạnh.	0-5		
3.	Có 100% cán bộ Công đoàn mới được bầu lần đầu được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác Công đoàn.	0-5		
4.	Việc kiện toàn và công nhận các chức danh từ tổ phó Công đoàn trở lên, có quyết định bằng văn bản của BCH hoặc Ban Thường vụ CĐCS.	0-3		
5.	Xây dựng, triển khai kế hoạch hoạt động của CĐCS có hiệu quả; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt BCH, BTV, UBKT theo quy định; có quy chế chi tiêu nội bộ, khen thưởng, thăm hỏi, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đối với cán bộ CĐCS.	0-5		
6.	Có sổ ghi chép đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp BCH, BTV, UBKT theo quy định và quản lý cán bộ, đoàn viên Công đoàn bằng sổ hoặc trên máy vi tính.	0-3		
7.	Hàng năm, có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính Công đoàn tại Hội nghị BCH; công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại Hội nghị Công đoàn của đơn vị theo quy định của Tổng Liên đoàn.	0-2		

8.	Hoàn thành dự toán thu chi tài chính và nộp nghĩa vụ lên Công đoàn cấp trên; thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên và NLD. Không vi phạm quy định sử dụng, quản lý tài chính Công đoàn.	0-5		
9.	Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, NLD và báo cáo định kỳ với Công đoàn cấp trên.	0-2		
<b>III. Tiêu chuẩn 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác:</b>		<b>20</b>		
1.	Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và NLD chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Công đoàn; chấp hành nội quy, quy chế, quy định của doanh nghiệp có liên quan đến đoàn viên và NLD (có nội dung cụ thể).	0-5		
2.	Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị buộc thôi việc hoặc sa thải; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực, trù trường hợp do đơn vị phát hiện. Không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tệ nạn xã hội.	0-5		
3.	Tham gia với NSDLD thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề đối với NLD, xây dựng đời sống văn hóa trong doanh nghiệp.	0-4		
4.	Vận động đoàn viên, NLD hỗ trợ nhau trong công việc và tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.	0-4		
5.	Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.	0-2		
<b>IV. Điểm thưởng (Chỉ cho điểm thưởng khi CĐCS có những thành tích đặc biệt trong các nội dung sau):</b>		<b>10</b>		
1.	Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho NLD so với quy định của pháp luật; được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao, chọn làm đơn vị tiêu biểu.	0-2		
2.	Tổ chức thực hiện tốt đối thoại định kỳ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, là điển hình để các đơn vị khác học tập.	0-2		
3.	Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình để các đơn vị khác học tập.	0-2		

4.	Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở và doanh nghiệp.	0-2		
5.	Có thành tích xuất sắc trong các công tác trọng tâm đặc thù do Công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo, phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, các hoạt động xã hội, từ thiện.	0-2		

• **Thang điểm: Tổng cộng = 100 điểm**

Tiêu chuẩn 1: 35 điểm;

Tiêu chuẩn 2: 35 điểm;

Tiêu chuẩn 3: 20 điểm;

Điểm thưởng: 10 điểm.

• **Chất lượng hoạt động CĐCS được xếp 04 mức phân loại như sau:**

**1. Công đoàn cơ sở xếp loại vững mạnh:** Là những CĐCS có tổng số điểm đạt 85 điểm trở lên, đồng thời có đủ các điều kiện sau đây:

- Có thỏa ước lao động tập thể; duy trì được việc đối thoại định kỳ tại cơ sở; có các quy chế dân chủ ở cơ sở; có tập hợp ý kiến đoàn viên kiến nghị với cơ quan chức năng nhà nước (hoặc thông qua công đoàn cấp trên) tạo điều kiện, cơ chế phù hợp, thuận lợi cho đoàn viên, NLD có việc làm, nâng cao thu nhập;

- Không để xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;

- Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;

- Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức là cán bộ chủ chốt vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

- Không có tiêu chuẩn nào chấm đạt dưới 50% tổng số điểm.

*\* Những CĐCS xếp loại vững mạnh đạt từ 95 điểm trở lên được bình xét lựa chọn để khen thưởng hoặc đề nghị các hình thức khen thưởng.*

**2. Công đoàn cơ sở xếp loại khá:** Là những CĐCS đạt từ 70 điểm đến dưới 85 điểm và những CĐCS đạt 85 điểm trở lên, nhưng không được xếp loại vững mạnh do không có đủ các điều kiện quy định tại Điểm 1 nêu trên.

**3. Công đoàn cơ sở xếp loại trung bình:** Là những CĐCS đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

**4. Công đoàn cơ sở xếp loại yếu:** Là những CĐCS đạt dưới 50 điểm.

**NỘI DUNG KIỂM TRA**  
**ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ NĂM 2017**  
**(ÁP DỤNG CĐCS TRONG ĐƠN VỊ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC)**

Ban hành kèm theo Công văn số: 88 /CĐCYT ngày 18 tháng 10 năm 2017  
của Ban Thường vụ Công đoàn Cục Y tế GTVT

STT	Nội dung	Điểm chuẩn	Tự chấm	Điểm kiểm tra
<b>I. Tiêu chuẩn 1: Công đoàn đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của của cán bộ, công chức, lao động (NLĐ) và tham gia quản lý:</b>		<b>35</b>		
1.	Tham gia với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức đúng thời hạn; thực hiện công khai những việc NLĐ được biết theo quy định của pháp luật.	0-5		
2.	Giám sát thực hiện đầy đủ, có hiệu quả nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức và các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến quyền, lợi ích của NLĐ.	0-5		
3.	Xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy quy chế phối hợp công tác giữa BCH Công đoàn và thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị; cử đại diện Công đoàn tham gia vào các hội đồng có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, NLĐ theo quy định của pháp luật.	0-4		
4.	Tham gia với thủ trưởng hoặc người đứng đầu của cơ quan, đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho NLĐ.	0-3		
5.	Phối hợp với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị phát động, tổ chức các phong trào thi đua có hiệu quả (có nội dung và kết quả cụ thể); cải tiến lề lối làm việc, thực hiện cải thiện điều kiện làm việc, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.	0-5		
6.	Vận động NLĐ phát hiện, ngăn chặn hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; không để xảy ra đơn thư vượt cấp trái với quy định.	0-4		

7.	Phối hợp với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị phát động tổ chức các phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực, chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, NLD.	0-5		
8.	Hàng năm xây dựng, triển khai kế hoạch về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW (cùng ngày 12/12/2013) của Bộ Chính trị về ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.	0-4		
<b>II. Tiêu chuẩn 2: Xây dựng tổ chức Công đoàn:</b>		<b>35</b>		
1.	Có 95% trở lên số NLD gia nhập Công đoàn.	0-5		
2.	Có 80% trở lên số tổ Công đoàn, Công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (nếu có) được xếp loại vững mạnh.	0-5		
3.	Có 100% cán bộ Công đoàn mới tham gia lần đầu được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn.	0-5		
4.	Việc kiện toàn và công nhận các chức danh từ tổ phó Công đoàn trở lên, có quyết định bằng văn bản của BCH hoặc BTV CĐCS và quản lý hồ sơ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.	0-3		
5.	Xây dựng, triển khai kế hoạch hoạt động của CĐCS có hiệu quả; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt BCH, BTV, UBKT theo quy định; có quy chế chi tiêu nội bộ, khen thưởng, thăm hỏi, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đối với cán bộ CĐCS.	0-5		
6.	Có sổ ghi chép đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp BCH, BTV, UBKT theo quy định và quản lý cán bộ, đoàn viên Công đoàn bằng sổ hoặc trên máy vi tính.	0-2		
7.	Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính Công đoàn tại hội nghị BCH; công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại hội nghị Công đoàn của đơn vị theo quy định của Tổng Liên đoàn.	0-2		
8.	Hoàn thành dự toán thu tài chính; thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên, NLD. Không vi phạm quy định sử dụng, quản lý tài chính công đoàn.	0-5		

9.	Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, NLD và báo cáo định kỳ với Công đoàn cấp trên.	0-3		
<b>III. Tiêu chuẩn 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác:</b>		<b>20</b>		
1.	Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và NLD chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Công đoàn; chấp hành nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị có liên quan đến đoàn viên và NLD (có nội dung cụ thể)	0-5		
2.	Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị buộc thôi việc; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực, trù trừ hợp do đơn vị phát hiện. Không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tệ nạn xã hội.	0-5		
3.	Phối hợp với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, NLD nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.	0-4		
4.	Vận động đoàn viên, NLD hỗ trợ nhau trong công việc và tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.	0-4		
5.	Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.	0-2		
<b>IV. Điểm thưởng (Chỉ cho điểm thưởng khi CĐCS có những thành tích đặc biệt trong các nội dung sau):</b>		<b>10</b>		
1.	Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho NLD so với quy định của pháp luật; được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao, chọn làm đơn vị tiêu biểu.	0-2		
2.	Tổ chức thực hiện tốt đối thoại định kỳ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, là điển hình để các đơn vị khác học tập.	0-2		
3.	Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình để các đơn vị khác học tập.	0-2		
4.	Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở và cơ quan, đơn vị.	0-2		

5.	Có thành tích xuất sắc trong các công tác trọng tâm đặc thù do Công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo, phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, các hoạt động xã hội, từ thiện.	0-2		
----	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----	--	--

- **Thang điểm: Tổng cộng = 100 điểm**

Tiêu chuẩn 1: 35 điểm;

Tiêu chuẩn 2: 35 điểm;

Tiêu chuẩn 3: 20 điểm;

Điểm thưởng: 10 điểm.

- **Chất lượng hoạt động CĐCS được xếp 04 mức phân loại như sau:**

**1. Công đoàn cơ sở xếp loại vững mạnh:** Là những CĐCS có tổng số điểm đạt 85 điểm trở lên, đồng thời có đủ các điều kiện sau đây:

- Có các quy chế dân chủ ở cơ sở; có tập hợp ý kiến đoàn viên kiến nghị với cơ quan chức năng Nhà nước (hoặc thông qua Công đoàn cấp trên);
- Không để xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;
- Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;
- Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức là cán bộ chủ chốt vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;
- Không có tiêu chuẩn nào chấm đạt dưới 50% tổng số điểm.

*\* Những CĐCS xếp loại vững mạnh đạt từ 95 điểm trở lên được bình xét lựa chọn để khen thưởng hoặc đề nghị các hình thức khen thưởng.*

**2. Công đoàn cơ sở xếp loại khá:** Là những CĐCS đạt từ 70 điểm đến dưới 85 điểm và những CĐCS đạt 85 điểm trở lên, nhưng không được xếp loại vững mạnh do không có đủ các điều kiện quy định tại Điểm 1 nêu trên.

**3. Công đoàn cơ sở xếp loại trung bình:** Là những CĐCS đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

**4. Công đoàn cơ sở xếp loại yếu:** Là những CĐCS đạt dưới 50 điểm.